VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

PHỤ LỤC
ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 254 /QĐ-VKS ngày 23 /11/2026
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Nai).

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Tên đơn vị	Mã số đơn vị QHNS	Mã KBNN	Kinh phí thực hiện tự chủ	
				Tăng	Giảm
1	**2**	**3**	**4**	**6**	**7**
I	**Đơn vị quản lý hành chính (Loại 340-341)**				
1	VKSND thành phố Đồng Nai	1052433	1761	324,3	
2	VKSND Khu vực 1 - Đồng Nai	1052348	1761		90,9
3	VKSND Khu vực 2 - Đồng Nai	1052427	1767		61,3
4	VKSND Khu vực 3 - Đồng Nai	1059990	1771		54,1
5	VKSND Khu vực 4 - Đồng Nai	1052483	1766		49,3
6	VKSND Khu vực 5 - Đồng Nai	1050595	1766		25,2
7	VKSND Khu vực 6 - Đồng Nai	1052426	1766		31,7
8	VKSND Khu vực 7 - Đồng Nai	1052485	1768		29,4
9	VKSND Khu vực 8 - Đồng Nai	1052484	1768	250,0	-
10	VKSND Khu vực 9 - Đồng Nai	1053407	1775	-	50,0
11	VKSND Khu vực 10 - Đồng Nai	1053620	1777		55,3
12	VKSND Khu vực 11 - Đồng Nai	1122411	1779		38,4
13	VKSND Khu vực 12 - Đồng Nai	1053411	1780		29,5
14	VKSND Khu vực 13 - Đồng Nai	1053527	1779		34,5
15	VKSND Khu vực 14 - Đồng Nai	1053528	1778		24,7
TỔNG CỘNG:				**574,3**	**574,3**

*** Kinh phí thực hiện tự chủ (Mã nguồn 13):**

Trích chi khen thưởng 574,3 triệu đồng

Điều chỉnh quỹ lương biên chế 250,0 triệu đồng